



HAI LÁ THƯ TỪ MỸ QUỐC

Dương Tử

Lá thư Thứ nhất (1992)

Viết cho các bạn Pétrus Ký sắp qua Hoa Kỳ trong đó có Nguyễn Ngọc Diễm, Vương Thư, T.V.Thường, Ngô Thanh Nhân v.v.

Các bạn thân thương,

Các bạn sắp rời Việt Nam để sang đây. Hầu hết trong thư, các bạn muốn biết hoàn cảnh, cuộc sống, tâm tư, tình cảm v.v. của những người đi trước để chuẩn bị tinh thần. Dương Tử xin được phác họa những nét chính cần thiết như sau, để gọi là trả lời chung thư các bạn.

Vui mừng, phấn khởi vì thoát khỏi cảnh nghèo đói, mất tự do, và có thể gặp lại những người thân yêu của mình :

*Bước xuống Cali khắp khởi mừng
Từ nay Cộng sản bỏ sau lưng
Đã qua giai đoạn lo nghèo đói
Hết rồi thời buổi sợ lao lung
Đất khách tự do, mong nhập cảnh
Quê mình gian khổ, muốn lưu vong !
Từ nay vui hát câu đoàn tụ
Mười năm xa cách đứa con cưng !*

Thế nhưng vui đó, rồi lo đó. Đất Mỹ không phải là thiên đàng, đô la rải đường, tha hồ nhặt. Nhiều khó khăn đang chờ đón bạn: khó khăn về ngôn ngữ, khó khăn về thiếu hiểu biết kỹ thuật, nhất là bạn cũng là một nhà giáo như tôi, khó khăn khi đi tìm việc làm, khó khăn vì tuổi tác ...

Bụng buồn còn muốn nói năng chi ⁽¹⁾

Lỡ thợ, lỡ thầy, lỡ cu-li

Anh vẫn quọt quẹt, không ra chữ

Kỹ thuật lơ-mơ, chẳng biết gì

Cắt cỏ, lái xe, đầu đủ sức

Chuyên viên, dạy học, ngán đi thi !

OEO-PHE sắp hết, lo xin DỐP

Lỡ thầy, lỡ thợ, lỡ cu-li.

Rồi các bạn đâm ra có mặc cảm, so sánh với những người cũ, qua đây lâu, có việc làm vững chắc, đời sống ổn định. Các bạn muốn trở về Việt Nam :

Cám cảnh mình qua quá muộn màng

Người lo về bến, kéo nhau sang !

Anh em có DỐP, vui xe pháo

Bè bạn không KE, hưởng cảnh nhàn

Chạy ăn nhiều lúc hơi toi tả

Tìm việc đôi khi cũng bẽ bàng !

Sốt ruột những mơ hồi cố quốc

Mong sao Cộng sản

Thế nhưng bên cạnh các bạn còn có anh em, thân hữu sẵn sàng giúp bạn, dù đôi khi rất hạn chế. Bạn đừng đòi hỏi ở họ nhiều, ngay cả anh em ruột thịt chớ đừng nói chi người dưng. Bạn phải có nghị lực phấn đấu, có tinh thần tự lực, tự cường, không ỷ lại vào bạn bè anh em. OK? Làm bất cứ việc gì để có mo-ni vì “no money no honey”. Người Mỹ rất thực tế. Họ sẽ coi thường, nếu không nói là khinh bỉ, khi bạn chỉ trông cậy vào tiền trợ cấp hay sự

giúp đỡ của người khác. Nhớ nhé. Bạn bè, anh em sẽ giúp các bạn nhưng rất hạn chế:

*Cảm ơn anh Đức đã cho xe ⁽²⁾
“Mai rảnh đem đi xét MỐC nghe”
Xe cũ dầu cho rằng chẳng BÁT
Đô-la đem dán cũng xong hè.
Con đi học sớm thường không ngán
Vợ đến chợ chiều cũng chẳng KE
Cũ người, ta mới, luôn chăm sóc
Cà rịch cà tang cũng khoẻ re.*

Bạn sẽ làm nhiều việc khác nhau để có tiền, để rồi sau cùng chọn nghề hợp với khả năng, ý thích. Nên nhớ là ở Mỹ, người ta thay đổi chỗ làm việc một cách dễ dàng, chứ không như bên mình, làm chỗ nào thì chết ở chỗ đó cho đến lúc về hưu.

Như tôi, trước hết tôi đi bán chợ trời : bán windchimes bằng ceramic ở Costa Mesa.

*Túng bán xoay ra bán chợ trời
Tưởng rằng đồ thật, hoá đồ chơi.
Lắc-cắc, leng-keng, ba mã sứ
Xanh xanh, đỏ đỏ, bốn màu vôi.
Bạc khách dễ tìm, tiêu chẳng tiếc
Tiền mình khó kiếm, chắc chịu thôi !
Sáng sớm ra đi chiều về tối,
Lất lât hai bữa để chờ thời !*

Rồi làm Teacher Aid, sau thấy không khá (vì quá ít giờ, kinh tế “down”, ngân sách giáo dục bị cắt xén) nên nhảy qua làm nghề khác.

*Giáo chức từ nay dứt cháo rồi
Yêu nghề mền trẻ cũng đành thôi !
Tự trung là cũng do tiền bạc
Kinh tế nhìn chung chưa phục hồi.
Bốn tiếng một tuần sau đủ sống ?
Đường đi nước bước lại xa xôi !
Ba mươi năm lẻ trong ngành giáo
Nhắc lên trong dạ luống bồi hồi !*



Rồi đi làm Nurse Aid, nghề nào cũng có theo học khoá, có License, có Certificate đăng hoàng nhe các bạn, không có không ai cho dạy dỗ, chăm sóc cả. Cũng cực nhọc, thức đêm thức hôm, chịu không nổi, rồi cũng Quit luôn.

*Bệnh viện từng nghe tiếng thở dài
Trục đêm đành thức trắng đêm nay
Chị kia xinh đẹp đem cha gửi
Anh nợ giàu sang dẫn mẹ dầy ! ⁽³⁾
Trông lại, trông qua, bao con bệnh,
Nhìn tới, nhìn lui, lấm lọ chai
Không khí bao quanh buồn thảm quá
Ngồi đây thương nhớ, nhớ thương ai.*

Khoảng cuối năm 1991, có dịp đi ngang qua UEL (United Education Institute), là nơi tôi và gia đình tôi đã từng học ESL và Computer, tôi ghé vào thăm trường cũ và được bạn bè trong văn phòng cho hay trường đang cần một Custodian, họ bảo tôi làm đơn nộp ngay để được phỏng vấn. Họ tin rằng tôi sẽ “get” được “job”. Nhưng xui xẻo cho tôi, ông AL, một cựu sĩ quan đã từng chiến đấu ở Việt Nam, Giám Đốc trường, rất có cảm tình với tôi, hôm ấy lại đi vắng. Tên Phó Giám Đốc, gốc người Ả Rập phỏng vấn tôi. Hấn thấy ông AL có cảm tình với tôi nói riêng và với người Việt Nam nói chung nên đâm ra không ưa chúng tôi. Sau khi “quay” tôi đủ thứ chuyện, hấn chỉ chiếc bàn kê ở góc phòng, hất hàm hỏi:

- Du có vác nổi chiếc bàn đó không ?

Tự ái cá nhân và dân tộc tôi bị va chạm. Hẳn biết tôi quá mà, bề nào tôi cũng từng là giáo sư, là sĩ quan bên Việt Nam, nay thất thế sang đây phải xin làm cái nghề quét dọn này, hẳn lại còn tìm cách làm khó dễ. Tự ái dân tộc vì những người như hẳn, trước đây ở Việt Nam, chỉ làm nghề gác đàn thôi, chứ đâu có làm vương làm tướng gì ! Tôi trả lời cộc lốc :

- *Tao sẽ liệu sức tao.*

Thế là hẳn cho “fail”. Cũng được thôi. Biết đâu trong cái rủi sẽ có cái may - mình sẽ kiếm được “job” khác tốt hơn, chứ cứ bám vào cái nghề “custodian” này chắc không khá nổi.

Rồi bạn bè dẫn đi làm ở tiệm bánh, cũng đi.

*Bạn đến cho tin quá ngỡ ngàng,
Hỏi làm chi đó “Bánh bông lan”.
Nữ công chưa học, e không khéo
Bánh mút chưa làm, sợ chẳng kham,
Khi trúng, khi đường, khi bột nổi,
Lúc nổi, lúc cối, lúc khuôn mâm
Lâu năm có lẽ lên cút xếp
Ký lục thông ngôn cũng chẳng màng⁽⁴⁾*

Các bạn thấy tôi đổi nghề như chong chóng, chắc các bạn cũng đoán được phần nào những khó khăn mà tôi gặp phải trong việc ổn định cuộc sống.

Trong khi đó, một số người đi qua trước, “no cơm ấm cật”, không nghĩ gì đến tình ruột thịt, nghĩa đồng bào, chỉ biết ăn chơi phè phỡn, hết lợi rồi tới danh. Điển hình là vụ rượt đánh nhau trong một buổi họp để dành chức đại diện.

*Đua nhau sang ngụ xứ Hoa Kỳ
Tưởng sẽ làm nên sự nghiệp chi
Đại tá lên thang, lau cửa kính
Giáo sư xuống bụi, lái ta-xi !
Đánh nhau giữa chợ, phường vợ ...⁽⁵⁾
Lợi lợi, danh danh, cái mồi xì ?*

*Múa may trong nước còn chưa đủ
Quốc phá một lần cũng tại mi !*

Hoặc giả, bọn chủ trương “nước đôi” - Dưới chế độ Cộng Hoà thì né tránh nghĩa vụ, dưới chế độ Cộng Sản thì cũng “xiu xiu ỉn ỉn” để hưởng lợi, nhưng thực tế chúng không có lý tưởng, không có nghĩa vụ gì đối với quốc gia, dân tộc cả.

Tôi muốn mượn hình ảnh một người mắc bệnh giang mai để mô tả hình ảnh xấu xa của hạng người này.

Gửi người mắc bệnh giang mai

*Đạo đức gì đâu lũ chúng bây
Ham vui nên mắc bệnh giang mai.
Mới kêu cha đó, liền kêu chó
Vừa mĩm miệng cười vợ nhũ mày.
Nghĩa vụ là gì bây giả điếc
Lý tưởng ra sao chẳng để tai
Hể đâu có “ghế” thì bây đến
Suốt đời đi đứng cứ hàng hai.*

Ghế : nghĩa đen là gá, nghĩa bóng là danh lợi.

Hoặc giả bọn chính khách xôi thịt, chạy thì chạy trước, ai ở lại chịu cực khổ, chịu tù đày không thấu phải vượt biên, thì nay lại muốn trở về sớm hơn hết để được “ăn trên ngồi trước”.

Gửi người đón gió

*Tôi Bác đều theo đạo Thánh hiền
Chẳng may đất nước bị truân chuyên
Bác theo quan lớn dong sang Mỹ
Tôi ở tù ra mới vượt biên
Nay nước nguy cơ tan rã đám
Ai bày quỷ kế, mới “chiêu hiền”
Lăm le Bác muốn “vinh qui” sớm
Tự trung chẳng lẽ chỉ vì tiền !*

Đây, bạn thấy không, trước mặt mình còn nhiều vất vả, khổ cực, và nhan nhản những cảnh chướng tai gai mắt. Phải trang bị cho mình một tinh thần vững chắc, một thái độ dứt khoát, chỉ nắm lấy cái lợi, cái

hay của việc làm của mình, mà quên đi những chi tiết, những sự kiện bất lợi, những khó khăn tạm thời của cuộc sống.

Tránh lo nghĩ, ưu tư, phiền muộn, luyến tiếc, nguyên nhân của chứng bệnh Stress mà nhiều người mắc phải trong cái xã hội văn minh này, và nhất là trang bị cho mình óc khôi hài, tiểu lâm để quên đi những nhọc nhằn ưu tư :

Tôi học làm bánh bao

*Học thêm nghề nữa cũng chẳng sao
Tưởng thống chế gì, chứ bánh bao.
Thuở nhỏ đã từng mắng vú mẹ
Lớn lên kinh nghiệm khá dồi dào.
Bóp méo chỉ e tay vụng dại
Vo tròn chẳng sợ kém tài cao.
Hấp lên bánh nở vung ấm áp
Ước chi được cắn sương làm sao !*

(Thân tặng các bạn ở Song Long)

Xin hẹn các bạn ở thư sau.

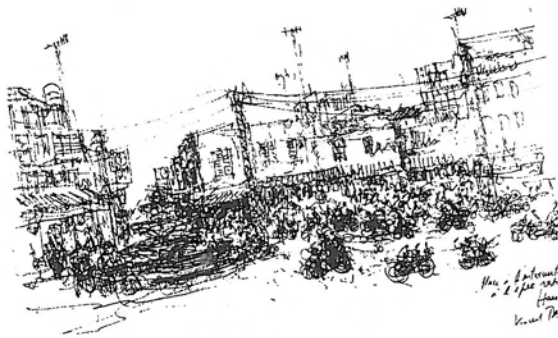
Ghi-chú:

- (1)- Thơ Trần tế Xương.
- (2)- Hiệu trưởng cuối cùng của Petrus Ký: Nguyễn Minh Đức. Anh đã cho tôi chiếc xe Peugeot cũ của anh.
- (3)- Người Mỹ hay gửi cha mẹ vào bệnh viện, cô đơn, buồn bã, đặc biệt là Nursing Home (Nhà dưỡng lão)
- (4)- Ca dao cũ:
*Thông ngôn, ký lục, bạc chục không màng
Lấy chồng thợ bạc đeo vàng đỡ tay.*
Ca dao tân thời:
*Thông ngôn, ký lục, bạc chục (đô) không màng
Thương anh Xếp Cút vì chàng thơm bơ.*
- (5)- Muốn dùng chữ "vô học" nhưng dễ đụng chạm tới những người tuy học ít nhưng có phẩm hạnh tốt. Chữ vô loại thì hơi nặng, không dùng.

Tiếng Anh và các từ âm từ tiếng Anh:

*Ceramic (Sành sứ)
Certificate (Chứng chỉ ngành học)
Cút xếp (Chef cook – Đầu bếp trưởng)
Dớp (job – Việc làm)
Du (You – Anh)
Fail (Thất bại)
Get được job (Được việc)*

*Không Ke (Don't care – Thây kệ)
Kinh tế "down" (Kinh tế xuống dốc)
Licence (Chứng chỉ hành nghề)
Mô-ni (Money – Tiền)
Nurse aid (Trợ y tá)
Oeo-phe (Welfares – Trợ cấp xã hội)
Quit job (Bỏ việc)
Stress (Áp lực)
Teacher aid (Trợ giáo)
Xét móc (Smoke check – Kiểm tra lượng CO, NOx trong khói)*



Lá thư Thứ hai (2001)

Viết cho các bạn Pétrus Ký đã qua Hoa Kỳ hoặc quyết định ở lại quê nhà : Nguyễn Ngọc Diễm, T.V.Thường, Vương Thư, Ngô Thanh Nhân v.v...

Các bạn thân thương,

Cách nay gần mười năm, vào năm 1992, tôi đã viết cho các bạn một bức thư, thư của một người mới đến Mỹ, thu nhập được chút ít kinh nghiệm, viết về cho các Bạn sắp sửa qua. Nay thì mọi việc dường như đã an bài, sau gần 10 năm, an bài cho các bạn và cho chính tôi. Thế nên, tôi viết bức thư thứ hai này và cũng là bức thư tổng kết, kiểm điểm lại những gì mình đã nghĩ và những gì mình đã làm.

Về phía các bạn, thì cũng đã có một số sang đây, sớm thích nghi với cuộc sống mới, đoàn tụ với con cháu, hoặc đã đi học, hoặc đang đi học, xem đó như một cái nghề, "nghề đi học", vừa kiếm được chút

đỉnh tiền trợ cấp, vừa nâng cao trình độ hiểu biết, vừa chuẩn bị cho một công việc làm ở tương lai hay ít ra cũng tìm được thú vui, khuấy khỏa với sách đèn. Các bạn cũng đã có người ra đi làm, hoặc đang đi làm, hoặc đã về hưu, đã nếm mùi công nhân, công chức ở xứ Mỹ, đang lãnh tiền hưu hoặc hưởng trợ cấp xã hội cho người già. Trung bình chúng ta đều trên 65 cả, mà thất thập đã là “cổ lai hi” rồi ! Rồi mai đây, nếu có cơ hội sẽ quay về cố hương, nếu không sẽ vui vẻ gửi nắm xương tàn nơi đất khách, xem như “định mệnh đã an bài”.

Nhưng bên cạnh các bạn, còn có một nhóm bạn khác, tôi không biết là may mắn hay thiếu may mắn, đã sang đây nhưng đã quyết định quay trở về Việt Nam, hoặc vì gia đình không hạnh phúc, hoặc là vì công việc làm ăn không được như ý muốn, hoặc là không thích nghi được với hoàn cảnh, với cuộc sống mới, với văn hoá xã hội mới, với khí hậu mới v.v... nên đã quyết định :

*Ta về ta tắm ao ta
Dù trong dù đục, ao nhà đã quen.*

Viết đến đây tôi bỗng bật cười nghĩ đến mấy câu thơ tếu nói về một quán ăn ở đây, vừa khai trương và bảng hiệu là “Đồ Sơn”:

*Không đi không biết Đồ Sơn.
Đi rồi mới biết không hơn đồ nhà.
Đồ nhà tuy có hơi già,
Nhưng là đồ thật hơn là đồ sơn.*

Sau cùng, còn một nhóm thứ ba, các bạn đã thay đổi ý kiến, nhất định không đi Mỹ, hay nói rõ hơn không tìm cách đi Mỹ (vượt biên), hoặc không xin đi Mỹ (chính thức) nữa, mà đã “an phận thủ thường” hay “an bản lạc đạo”. Tôi không dám quả quyết các bạn này có hạnh phúc hay không có hạnh phúc, nếu hiểu theo đúng nghĩa của “hạnh phúc”.

Vịnh đạo nhàn

Sung sướng còn ai sánh đạo Nhàn
Ngẫm lại mà xem thật rõ ràng.
Không vợ, không con, không bận bịu
Chẳng nhà, chẳng cửa, chẳng đa mang.
Sáng đến chầm chầm nơi Tông Miếu,
Chiều về cứu cứu khắp thôn làng,
Thủng thủng đạp xe đâu cũng tới,
Thế gian duy nhất một mình chàng.*

** Cựu giáo sư Petrus Ký, hưu trí, ở nhà đi chầm cứu miễn phí ở Tam Tông Miếu buổi sáng, và buổi chiều chữa bệnh miễn phí cho lối xóm.*

Tri túc tiện túc... tri nhàn tiện nhàn

Đó là những thay đổi về phía các bạn. Riêng về phần tôi, nhờ đọc được quyển “Attitude is everything” của Keller, tôi cố giữ được thái độ lạc quan, nên đã vượt qua được mọi khó khăn, trở ngại lúc ban đầu. Sau một số công việc làm vất vả và những năm dài miệt mài trên ghế nhà trường, tôi xin được chân “chemist” trong một hãng ở Costa Mesa. Chủ hãng phỏng vấn tôi, Ông hỏi:

- Ở Việt Nam, du dạy môn gì ?

Tôi đáp không chút do dự : “Chemistry”. Thế là thành chemist, tức là hiểu theo nghĩa Mỹ “one trained in chemistry”, chứ không hiểu theo nghĩa “ghê gớm” của tiếng Anh là “pharmacist”. Tôi thầm cảm ơn ông Hiệu trưởng Petrus Ký cũ của tôi khi tôi đến trình diện nhiệm sở sau mấy năm học ở Sư Phạm :

- Vous sẽ dạy các lớp Đệ nhất cấp, mà ở Đệ nhất cấp thì chưa có chuyên khoa, dạy môn nào cũng được.

Thế là văn phòng xếp cho tôi vài ba giờ Quốc văn, năm bảy giờ Lý Hoá, một ít giờ Sử Địa, cũng chưa đủ, phải cộng thêm giờ Thể dục. Nick name “giáo sư aspirine” của tôi là bắt nguồn từ đây. “Trị bá chứng mà”.

Thấm thoát mà đến tháng ba này thì được bảy năm. Lương không cao, nhưng lại là một điều may mắn cho tôi, vì nếu lương cao mà gặp job dở như vậy thì đã bị người khác dành giựt từ lâu. Tôi lại được may mắn là làm chung với nhiều chuyên viên có bằng cấp cao. Họ đã chỉ dẫn tôi, nâng đỡ tôi rất nhiều, và tôi cũng đã học hỏi được rất nhiều, ngay cả việc chuyên môn của tôi trong Research & Development Lab hiện nay là Cosmetic Specialist cũng là do tôi “học lóm”, chứ trước đây có biết gì về mỹ phẩm đâu (cũng như làm “bánh bao” ở Bakery Song Long trước đây cũng là do học lóm).

Tôi vẫn còn “tếu” như thuở nào, buồn thì tếu cho đỡ buồn, vui thì tếu cho vui thêm, qua bài thơ tếu:

Tôi làm Cosmetic.

*Lần đầu chế món “rí mu he”
Há ni với oắt trộn chung hè,
Anh kia vén áo : “Trai mi phớt !”
Chị nọ vén quần : “Bút ít đe !”
He Mễ, he Tàu, he Mỹ, Nhật
Lông lừng, lông ngực, chẳng đâu ke.
Tin đỡ chịu đau rên ư ư
Bóp bảo : “Coi chừng lộn chỗ nghe !”.*

Chú thích :

*Cốt mê tí : Cosmetics (mỹ phẩm)
Rí mu he : hair remove (làm rụng lông)
Há ni : honey (mật)
Oắt : wax (sáp)
He : hair (lông)
Trai me phớt : try me first (thử tôi trước)
Mễ : Mexican (Người Mễ Tây Cơ)
Bút ít đe : put it there (để nó chỗ này).
Ke : care (quan tâm)
Tin : Justine
Bóp : Robert*

Tuy đã đến tuổi về hưu, nhưng hăng vẫn còn cần, tôi vẫn còn đi làm với tinh thần “lạc nghiệp”.

Bây giờ tôi xin nói đến “an cư” một tí. Thú thật khi mới sang đây, mượn nhà quá đắt, tôi ước ao sao có được một garage bỏ trống của bạn bè để ở. Nhờ chịu khó làm việc, tiện tặn từ chút, từ năm 1995 chúng tôi đã mượn tiền nhà băng và down mua được một ngôi nhà ở đường Ward, gom các cháu về ở chung, đúng tinh thần “đại gia đình” Việt Nam của mình. Nhờ thế đỡ tiền điện nước, đỡ tiền thuê nhà, tiền giữ trẻ ...

An nhiều chữ ở không bao nhiêu

Chúng tôi tổ chức nhà cửa, vườn tược theo kiểu mẫu Việt Nam. Vườn trồng những cây trái, rau quả Việt Nam như bưởi Biên Hoà, cam Cái Bè, nhãn Long Thành, chuối Xiêm (chuối sứ) ... Rau thì có lá mù ngót, bình bát, mùng tơi, lá dứa, lá cẩm, lá lếp ... Hoa thì có hoa mai, lan, cúc, trúc ... Một người bạn Mỹ ở New Port Beach đã đưa các bạn của ông từ Florida sang chơi, đến thăm nhà tôi “để hiểu biết kiểu mẫu nhà Việt Nam trên đất Mỹ”, và chúng tôi đã nấu phở để đãi họ, vừa tiết kiệm, vừa thân tình.

Một người bạn khác-anh Nguyễn Duy Linh, trước đây dạy ở trường Sư Phạm, từ Việt Nam sang Mỹ thăm con, được chúng tôi mời đến nhà dùng cơm, đã tặng chúng tôi bài thơ sau đây :

*Thăm anh nhớ mãi ngày này
Bát canh chị nấu, trái cây anh trồng
Trắng tay từ thuở lưu vong
Quê người lập nghiệp mấy tầng gian nan
Bây giờ nhà cửa khang trang
Vườn sau sân trước đàng hoàng như ai
Hoa thơm trái ngọt trong ngoài
Nhìn đâu cũng tưởng ở ngay quê mình.*

Để kết thúc lá thư này và tỏ lòng thương tiếc một đồng nghiệp khả kính : Giáo sư Phạm Thế Ngũ, tôi xin phỏng theo bài “Ông Đồ Già” như sau..

Ông giáo già

Thương tiếc Giáo sư Phạm Thế Ngũ
(phỏng theo bài "Ông đồ già" của Vũ Đình Liên)

Mỗi độ mai chớm nở
Là thấy ông Giáo Già
Cặm cúi ngồi viết thiệp
Gửi thân hữu gần xa.
Gia Long, Petrus Ký
Nguyễn Đình Chiểu, Ngọc Hân
Hùng Vương và Sư Phạm
Có bao người như thân
Ông Giáo đều gửi hết
Không để sót một ai
Tình cảm ba ngày Tết
Đáng trân quý lắm thay.
Ai đã từng nhận thiệp
Ngợi khen Ông Giáo hoài
"Ông quả thật chu đáo
Chữ viết rất đều tay".

Nhưng từ năm bảy lăm
Danh sách ngày một ngắn
Kẻ chết, người lưu vong
Thiệp đến, đi đều vắng.
Ông Giáo vẫn ngồi đấy
Khi mùa xuân trở về
Bao tang thương biến đổi
Nhìn hoa lòng tái tê.
Năm nay mai chớm nở
Chẳng thấy Ông Giáo Già
Nghiên mực còn đây kín
Bàn ghế phủ đầy hoa

Ông Giáo đã ra đi
Thất thập cổ lai hy
Sách vở năm ba quyển
Nghiep vẫn chẳng có gì ! *

(* **Nghiep vẫn chẳng có gì** là nói theo lối khiêm tốn của nhà giáo, chữ thực ra sự nghiệp văn học mà giáo sư Phạm Thế Ngũ đã để lại rất được ngưỡng mộ và đánh giá rất cao.

Thư bất tận ngôn.

Dương Tử

(Lời Ban Biên Tập – Một số đoạn được sửa đổi để hợp với chủ trương và hình thức của Tập san Petrus Ký Úc châu)



Tuổi già nơi xứ lạ

Thi Mai

Lâu ngày nơi xứ lạ
Mua được một căn nhà
Cuối tuần ra đào xới
Trồng vài ba luống hoa.

Ở nhà xem hoa nở
Vô sở ngắm em cười
Xuân về vui hơn hở
Đợi ngày về cố hương

Tuổi thơ thường mơ ước
Khi đất nước thanh bình
Dân không còn đói khổ
Nước không còn điêu linh

Bao năm trời xa xứ
Dân nghèo vẫn lắm than
Nặng vai gầy lữ thứ
Mộng dần dần vỡ tan.

Tuổi già nơi xứ lạ
Sáng sớm tưới hoa tàn
Chiều về nhìn hoa héo
Mây lững lờ lang thang.

Thi Mai